

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1303/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

PHÊ DUYỆT BỔ SUNG CHUYÊN KHOA ƯU TIÊN, DANH SÁCH BỆNH VIỆN THAM GIA ĐỀ ÁN BỆNH VIỆN VỆ TINH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 (ĐỢT 2)

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp giảm quá tải bệnh viện, mở rộng mạng lưới bệnh viện vệ tinh;

Căn cứ Quyết định số 774/QĐ-BYT ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013-2020”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung chuyên khoa ưu tiên, danh sách bệnh viện tham gia Đề án Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016 - 2020, đợt 2, cụ thể như sau:

1. Bổ sung chuyên khoa ưu tiên sau đây trong thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016 - 2020: Nội tiết, thần kinh, huyết học lâm sàng, hồi sức cấp cứu, chống độc.

2. Bổ sung các bệnh viện sau đây tham gia Đề án “Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013 - 2020” thực hiện nhiệm vụ của bệnh viện hạt nhân theo quy định tại Đề án “Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013 - 2020”, bao gồm:

- a) Bệnh viện Nội tiết Trung ương;
- b) Bệnh viện Thống Nhất;
- c) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;
- d) Bệnh viện Đại học Y Hà Nội;

3. Bổ sung và tiếp tục duy trì các bệnh viện vệ tinh theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Về việc tổ chức thực hiện.

1. Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế:

a) Cục Quản lý Khám, chữa bệnh: Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các đơn vị xây dựng, bổ sung Dự án bệnh viện vệ tinh, tổ chức thẩm định và trình Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Dự án của các bệnh viện hạt nhân trực thuộc Bộ Y tế; Bổ sung, hoàn chỉnh Đề án “Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013 - 2020” của Bộ Y tế trình Bộ trưởng phê duyệt.

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh tổng hợp, trình Bộ trưởng Bộ Y tế phương án bố trí kinh phí, hướng dẫn hoạt động tài chính của Đề án.

2. Sở Y tế Thành phố Hà Nội có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn bệnh viện hạt nhân trực thuộc xây dựng dự án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016 - 2020 cụ thể của đơn vị theo nội dung Đề án bệnh viện vệ tinh của Bộ Y tế; tổ chức thẩm định Dự án và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt.

3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo bệnh viện vệ tinh xây dựng, hoàn thiện Dự án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016 - 2020 của địa phương, tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt tổ chức thực hiện.

4. Bệnh viện hạt nhân có trách nhiệm rà soát đề xuất của bệnh viện vệ tinh, thống nhất nội dung, danh mục hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, bổ sung, hoàn chỉnh Dự án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016 - 2020 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

5. Bệnh viện vệ tinh có trách nhiệm tự rà soát thực trạng bệnh viện, xây dựng, hoàn thiện, thống nhất nội dung, danh mục hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật với bệnh viện hạt nhân, hoàn chỉnh Dự án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016-2020, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng các Cục: Quản lý Khám, chữa bệnh, Khoa học công nghệ và Đào tạo, Công nghệ thông tin; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ,

Kế hoạch - Tài chính, Bảo hiểm y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc các bệnh viện có tên tại điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó TTg Vũ Đức Đam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính; Kế hoạch - Đầu tư;
- UBND các tỉnh, thành phố tham gia Đề án;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ Y tế;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Trang website Cục QLKCB;
- Lưu: VT; KCB; KH-TC.

Nguyễn Thị Kim Tiến



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN HN VIỆT ĐỨC

Chuyên ngành: Ngoại chấn thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Giai đoạn hỗ trợ
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang	2013-2020
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên	2013-2020
3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	2013-2020
4	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai	2013-2020
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình	2013-2020
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh	2013-2020
7	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình	2013-2020
8	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	2016-2020
9	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	2016-2020
10	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam	2016-2020
11	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	2016-2020
12	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái	2016-2020
13	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu	2016-2020
14	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La	2016-2020
15	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng	2016-2020
16	Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Lạng Sơn	2016-2020
17	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng	2016-2020
	Tổng số 17 bệnh viện	

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN BẠCH MAI
Chuyên ngành hỗ trợ: Tim mạch, ung bướu, nội tiết, hồi sức tích cực chống độc
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Chuyên ngành/Giai đoạn hỗ trợ		
		Tim mạch	Ung bướu	Nội tiết; Thần kinh HHLS-HSCC-CD*
1	Bệnh viện ĐK tỉnh Ninh Bình	2013-2020		
2	Bệnh viện ĐK tỉnh Hòa Bình	2013-2020		
3	Bệnh viện ĐK tỉnh Phú Thọ	2013-2020		
4	Bệnh viện ĐK tỉnh Quảng Ninh	2013-2020		
5	Bệnh viện ĐK tỉnh Lào Cai	2013-2020	2013-2020	
6	Bệnh viện ĐK Xanh Pôn, TP.HN	2013-2020		
7	Bệnh viện VN-TĐ Uông Bí	2016-2020	2016-2020	
8	Bệnh viện ĐK tỉnh Yên Bái	2016-2020		
9	Bệnh viện ĐK Quốc tế Vinmec	2016-2020	2016-2020	
10	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang		2013-2020	
11	Bệnh viện ĐK tỉnh Vĩnh Phúc		2013-2020	2016-2020
12	Bệnh viện ĐK tỉnh Thái Bình		2013-2020	
13	Bệnh viện ĐK tỉnh Thanh Hóa		2013-2020	
14	Bệnh viện ĐK tỉnh Hà Tĩnh		2013-2020	
15	Bệnh viện ĐK tỉnh Gia Lai		2016-2020	
16	Bệnh viện ĐK tỉnh Hà Nam			2016-2020
17	Bệnh viện ĐK tỉnh Sơn La			2016-2020
18	Bệnh viện Phổ Nổi, tỉnh Hưng Yên			2016-2020
19	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh			2016-2020
20	Bệnh viện VN-CB Đồng Hới			2016-2020
21	Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên			2016-2020
22	Bệnh viện ĐK tỉnh Tuyên Quang			2016-2020
23	Bệnh viện Đa khoa Hà Đông	2016-2020		2016-2020
	Tổng số 23 bệnh viện			

(Ghi chú: Thần kinh, Huyết học lâm sàng, Hồi sức cấp cứu, chống độc viết tắt là HHLS-HSCC-CD*)

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN K

Chuyên ngành: Ngoại Ung bướu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Giai đoạn hỗ trợ
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình	2013-2020
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh	2013-2020
3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình	2013-2020
4	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	2013-2020
5	Bệnh viện Đa khoa Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	2013-2020
6	Bệnh viện Ung bướu Nghệ An	2013-2020
7	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam	2016-2020
8	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái	2016-2020
9	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu	2016-2020
10	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La	2016-2020
11	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên	2016-2020
12	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn	2016-2020
13	Đa khoa Trung tâm tỉnh Lạng Sơn	2016-2020
	Tổng số 13 bệnh viện	

PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN NHI TW

Chuyên ngành: Nhi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Giai đoạn hỗ trợ
1	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Ninh Bình	2013-2020
2	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Giang	2013-2020
3	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	2013-2020
4	Bệnh viện Nhi tỉnh Hải Dương	2013-2020
5	Bệnh viện Nhi tỉnh Thái Bình	2013-2020
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	2015-2020
7	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	2015-2020
8	Bệnh viện A Thái Nguyên	2015-2020
9	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai	2015-2020
10	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hưng Yên	2015-2020
11	Bệnh viện Trẻ em Thành phố Hải Phòng	2015-2020
12	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh	2015-2020
13	Bệnh viện Sản nhi Bắc Ninh	2016-2020
14	Bệnh viện VN - Cu Ba Đồng Hới.	2016-2020
	Tổng số 14 bệnh viện	

PHỤ LỤC 5

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TW

Chuyên ngành: Sản phụ khoa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Giai đoạn hỗ trợ
1	Bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ninh	2013-2020
2	Bệnh viện Phụ Sản Hải Dương	2013-2020
3	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Giang	2013-2020
4	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	2013-2020
5	Bệnh viện Phụ Sản Nam Định	2013-2020
6	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	2013-2020
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	2013-2020
8	Bệnh viện A Thái Nguyên	2013-2020
9	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	2015-2020
10	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai	2015-2020
11	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh	2016-2020
12	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hưng Yên	2016-2020
13	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	2016-2020
14	Bệnh viện Phụ sản Thái Bình	2016-2020
15	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam	2016-2020
16	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng	2016-2020
17	Bệnh viện VN-CB Đồng Hới	2016-2020
	Tổng số 17 bệnh viện	

PHỤ LỤC 6

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW

Chuyên ngành: Nội tiết

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Giai đoạn hỗ trợ
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	2016-2020
2	Bệnh viện Nội tiết Nam Định	2016-2020
3	Bệnh viện Nội tiết tỉnh Hòa Bình	2016-2020
4	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	2016-2020
	Tổng số 04 bệnh viện	

PHỤ LỤC 7

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN ĐK TW HUẾ

Chuyên ngành: Tim mạch, ung bướu, ngoại chấn thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Chuyên ngành/Giai đoạn hỗ trợ		
		Tim mạch	Ung bướu	Ngoại chấn thương
1	Bệnh viện HN VN-CB Đồng Hới	2013-2020	2013-2020	2013-2020
2	Bệnh viện ĐK tỉnh Quảng Trị	2013-2020	2013-2020	2013-2020
3	Bệnh viện ĐK tỉnh Quảng Nam	2013-2020	2013-2020	2013-2020
4	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh			2013-2020
5	Bệnh viện ĐK tỉnh Thừa Thiên-Huế	2016-2020	2016-2020	2013-2020
6	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum	2016-2020	2013-2020	2013-2020
7	Bệnh viện ĐK tỉnh Phú Yên	2013-2020	2016-2020	2013-2020
8	Bệnh viện ĐK tỉnh Quảng Ngãi	2016-2020	2016-2020	2016-2020
	Tổng số 08 bệnh viện			

PHỤ LỤC 8

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN CHỢ RẪY

Chuyên ngành: Tim mạch, ung bướu, ngoại chấn thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Chuyên ngành/Giai đoạn hỗ trợ			
		Tim mạch	Ung bướu	Ngoại CT*	Huyết học
1	Bệnh viện ĐK tỉnh Tiền Giang	2013-2020		2013-2020	
2	Bệnh viện ĐK tỉnh Khánh Hòa	2013-2020	2016-2020	2013-2020	
3	Bệnh viện ĐK Thống Nhất, Đồng Nai	2013-2020			
4	Bệnh viện ĐK tỉnh Bình Thuận	2016-2020			
5	Bệnh viện ĐK tỉnh Bình Dương	2016-2020			
6	Bệnh viện ĐK tỉnh Đắk Lắk	2016-2020		2016-2020	
7	Bệnh viện ĐK tỉnh Vĩnh Long		2016-2020	2016-2020	
8	Bệnh viện ĐK tỉnh Cà Mau	2016-2020		2016-2020	
9	Bệnh viện Tim mạch An Giang	2016-2020			
10	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre	2016-2020			
11	Bệnh viện ĐK tỉnh Kiên Giang	2016-2020	2016-2020		
12	Bệnh viện ĐK tỉnh Đồng Nai			2013-2020	
13	Bệnh viện ĐK tỉnh Long An			2016-2020	
14	Bệnh viện ĐK tỉnh Trà Vinh			2016-2020	
15	Bệnh viện Huyết học - TM Cần Thơ				2016-2020
	Tổng số 15 bệnh viện				

Ghi chú: Ngoại chấn thương viết tắt là Ngoại CT*

PHỤ LỤC 9

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN ĐH Y-DƯỢC TP.HCM

Chuyên ngành: Tim mạch, ngoại chấn thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Chuyên ngành/Giai đoạn hỗ trợ	
		Tim mạch	Ngoại chấn thương
1	Bệnh viện ĐK tỉnh Đồng Tháp	2016-2020	2016-2020
2	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.	2016-2020	
	Tổng số 01 bệnh viện		

PHỤ LỤC 10

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN ĐH Y-DƯỢC TP.HCM

Chuyên ngành: Tim mạch, ngoại chấn thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Chuyên ngành/Giai đoạn hỗ trợ	
		Tim mạch	Ngoại chấn thương
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	2016-2020	2016-2020
2	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long	2016-2020	
3	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.		2016-2020
	Tổng số 03 bệnh viện		

PHỤ LỤC 11

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN TIM HÀ NỘI

Chuyên ngành: Tim mạch

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Giai đoạn hỗ trợ
1	Bệnh viện ĐK tỉnh Điện Biên	2015-2020
2	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng	2015-2020
3	Bệnh viện ĐK tỉnh Hà Tĩnh	2015-2020
4	Bệnh viện ĐK tỉnh Vĩnh Phúc	2015-2020
5	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Nghệ An	2015-2020
6	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	2016-2020
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La	2016-2020
8	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	2016-2020
9	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên	2016-2020
10	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn	2016-2020
11	Bệnh viện C Thái Nguyên	2016-2020
12	Bệnh viện ĐK Trung tâm tỉnh Lạng Sơn	2016-2020
13	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng	2016-2020
14	Bệnh viện ĐK Hà Đông, Hà Nội	2016-2020
15	Bệnh viện ĐK tỉnh Gia Lai	2016-2020
	Tổng số 15 bệnh viện	

PHỤ LỤC 12

DANH SÁCH BỆNH VIỆN VỆ TINH CỦA BỆNH VIỆN E

Chuyên ngành: Tim mạch, ngoại chấn thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2016)

TT	Tên bệnh viện vệ tinh	Chuyên ngành/Giai đoạn hỗ trợ		
		Tim mạch	Ngoại CT	HSCC-CĐ*
1	Bệnh viện HN Việt Tiệp Hải Phòng	2013-2020		
2	Bệnh viện ĐK tỉnh Thanh Hóa	2013-2020		
3	Bệnh viện ĐK tỉnh Thái Bình	2013-2020		
4	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang	2013-2020	2016-2020	2016-2020
5	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh		2016-2020	
	Tổng số 05 bệnh viện			

(Ghi chú: Hồi sức cấp cứu - Chồng độc viết tắt là HSCC-CĐ*)